

Số: 47/2024/HNGĐ-ST.

Ngày 16/9/2024

V/v: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình".

NHÂN DANH

NÓC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Đào;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Hùng Tuấn

2. Bà Lưu Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Trung Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 265/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2024 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2024/QĐXXST ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị Thu T, sinh năm 1989

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1991

Đều ĐKKHKT tại: Tổ B, khu H, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

(Chị T và anh Đ đồng đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo nội dung đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn chị Lương Thị Thu T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thành Đ kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ ngày 19/6/2021. Quá trình chung sống vợ chồng không được hạnh phúc. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không quan tâm chăm sóc nhau. Anh Đ đồng tính cách cục cằn, vũ phu, khi vợ chồng mâu thuẫn anh Đ đánh chị tím

chân tay, mặt mũi. Anh Đ nhiều lần đánh con, khi con ôm quấy khóc, anh Đ không cùng vợ chăm con mà đánh con rất đau, khi con ở nhà với bà nội, cháu nghịch chạy nhảy bị ngã, anh Đ đánh con sưng phồng đỏ rát, bà nội phải chườm đá cho cháu, khi vợ chồng chung sống anh Đ không đóng góp kinh tế để nuôi con. Vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng nhất vào ngày 28/6/2024 anh Đ đánh chị khi trên tay chị đang bế con nhỏ và gọi bố chị xuống nói chuyện. Sau khi hai bên gia đình nói chuyện, chị thấy không thể tiếp tục chung sống với anh Đ được nữa, chị bế con gái về nhà ngoại ở và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không quan tâm đến nhau. Ngày 11/8/2024 anh Đ lên đón con về nhà nội, chị có xuống đón con về nhưng anh Đ và gia đình không cho chị đón con. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ.

Về con chung: Chị và anh Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Phương T1, sinh ngày 08/11/2021. Khi ly hôn chị xin được nuôi cháu T1 và không yêu cầu anh Đ phải đóng góp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Thành Đ trình bày: Về thời gian kết hôn và điều kiện kết hôn như chị T trình bày là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được một khoảng thời gian, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống thường xuyên xảy ra cãi nhau, do chị T đi làm về muộn, không lo cho gia đình. Khi con ôm vợ chồng cãi nhau, anh bực có nóng giận đã đánh chị T, sau đó anh đã gọi bố để chị T xuống để nói chuyện về mâu thuẫn của vợ chồng. Bố chị T nói chuyện với gia đình anh cho chị T về trên nhà vài ngày, sau đó chị T ở luôn nhà bố mẹ đẻ từ ngày 28/6/2024 và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ, tại phiên Tòa hôm nay anh Đồng nhất T2 ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung như chị T trình bày là đúng. Khi ly hôn anh xin được nuôi con và không yêu cầu chị T phải đóng góp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng theo quy định pháp luật. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cho đến trước

thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 55, 58, 81, 82, 83 của luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị Thu Trang

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị Thu T và anh Nguyễn Thành Đ.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phương T1, sinh ngày 08/11/2021 cho Lương Thị Thu T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được. Anh Đ không phải đóng góp tiền nuôi con chung do chị T không yêu cầu.

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T xin chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng : Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lương Thị Thu T đề nghị được ly hôn với anh Nguyễn Thành Đ. Anh Đ ĐKHKT tại Tổ B, khu H, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ nên yêu cầu khởi kiện của chị T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về Nội Dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Thu T và Nguyễn Thành Đ tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 19/6/202 tại UBND phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đây là hôn nhân hợp pháp. Chị T và anh Đ đồng ý xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi nhau, có lần anh Đ nóng giận đã đánh chị T, chị T đã về nhà đẻ ở từ ngày 28/6/2024 cho đến nay, vợ chồng sống ly thân từ đó, không quan tâm đến nhau. Qua xác minh tại chính quyền địa phương và biên bản lấy lời khai của bà Lê Thị S (mẹ đẻ

anh Đ), đều xác nhận chị T và anh Đ có mâu thuẫn, chị T đã về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 6/2024 cho đến nay, vợ chồng sống ly thân từ đó. Nay chị T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ. Tại phiên Tòa hôm nay Anh Đ cũng nhất trí ly hôn. Do vậy cần xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị Thu T và anh Nguyễn Thành Đ.

[3] Về con chung: Chị T và anh Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Phương T1, sinh ngày 08/11/2021. Khi ly hôn chị T và anh Đ xin được nuôi cháu T1 và không đề nghị đóng góp nuôi con. Xét thấy cháu T1 trước đây vẫn ở với chị T, tháng 4/2024 chị T xin chuyển về làm tại khu công nghiệp T, chị T và cháu T1 cùng về sống chung cùng gia đình anh Đ, khi vợ chồng mâu thuẫn chị T về nhà đẻ ở và bé con gái đi cùng, ngày 11/8/2024 anh Đ mới lên đón cháu về, chị T có đến thăm và đón con gia đình anh Đ không cho đón. Hiện nay cháu T1 dưới 36 tháng tuổi, theo quy định tại khoản 3 Điều 81 luật hôn nhân và gia đình quy định con dưới 36 tháng tuổi giao cho người mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con. Hiện nay chị T đang làm việc tại công ty TNHH S1 có địa chỉ khu công nghiệp P, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, mức lương là 5.380.000đ/tháng. Chị T và anh Đ không thỏa thuận được việc nuôi con. Vì vậy yêu cầu của chị T xin nuôi cháu T1 là có căn cứ chấp nhận nên xử giao cho chị T được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Phương T1 cho đến khi cháu T1 thành niên lao động tự túc được.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu cấp dưỡng anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con nên anh Đ không phải đóng góp nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, về nợ chung và công sức đóng góp: Chị T, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị T xin tự chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 của luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị Thu T.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị Thu T và anh Nguyễn Thành Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phương T1, sinh ngày 08/11/2021 cho Lương Thị Thu T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được. Anh Đ không phải đóng góp tiền nuôi con chung do chị T không yêu cầu. Anh Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, về vay nợ chung và công sức đóng góp: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lương Thị Thu T xin tự chịu 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0006225 ngày 16/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9, 9a Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- CCTHADS thành phố Việt Trì;
- UBND phường Gia Cẩm;
- Lưu HS-VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Đào